

Look, listen and repeat. (Nhìn, nghe và nhắc lại.)

Bài nghe:

a. Look. I can draw a cat.

It's really nice.

b. What can you do, Phong?

I can dance.

c. What about you, Nam? Me?

I can't dance, but I can sing.

Hướng dẫn dịch:

a. Nhìn này. Tôi có thể vẽ một con mèo.

Nó thật đẹp

b. Bạn có thể làm gì vậy Phong?

Tôi có thể nhảy.

c. Còn bạn thì sao Nam?

Tôi à? Tôi không thể nhảy múa nhưng tôi có thể hát.

Point and say. (Chỉ và nói)

a) What can you do?

I can skip.

b) What can you do?

I can skate.

c) What can you do?

I can cook.

d) What can you do?

I can swim.

Hướng dẫn dịch:

a) Bạn có thể làm gì?

Tôi có thể nhảy dây.

b) Bạn có thể làm gì?

Tôi có thể trượt bóng.

c) Bạn có thể làm gì?

Tôi có thể nấu ăn.

d) Bạn có thể làm gì?

Tôi có thể bơi.

Listen and tick. (Nghe và đánh dấu tick.)

Bài nghe:

1. a 2. c 3. a

1.

Mai: What can you do?

Tony: I can draw. Look at this!

Mai: Oh, what a nice picture.

2.

Mai: What can you do?

Nam: I can cycle.

Mai: Cycle? Let's cycle together in the park.

3.

Mai: How old are you?

Akiko: I'm nine years old.

Mai: What can you do?

Akiko: I can skate.

Mai: Oh, really? It's wonderful

Look and write. (Nhìn và viết)

1. I can dance.

2. I can skate

3. I can swim.

4. I can ride a bike.

Hướng dẫn dịch:

1. Tôi có thể nháy múa.

2. Tôi có thể trượt patanh.

3. Tôi có thể bơi.

4. Tôi có thể đi xe đạp.

Let's play. (Chúng ta cùng chơi.)

Guessing Game (Trò chơi dự đoán)

Hướng dẫn dịch:

Trong trò chơi này, trước tiên các em chuẩn bị sẵn bức tranh vẽ những động vật mà các em muốn để cho ai đó đoán, ví dụ con chó, con cá, con vẹt.

Sau khi chuẩn bị xong, các bạn học sinh sẽ cùng tham gia trò chơi. Cô giáo sẽ chia thành 5 nhóm. Nếu học sinh trong mỗi nhóm có thể nhận ra những động vật trong tranh thì hãy chỉ tay lên động vật đó và hỏi một vài câu hỏi về động vật (ví dụ như: "What's this animal?" - Đây là động vật gì? hoặc "What can it do?"- Nó có thể làm gì?, "Can it swim?"- Nó có thể bơi không?).

Sau đó trong 1 nhóm nói 2 câu về động vật trong tranh, sử dụng can và can't (ví dụ: It can swim, but it can't walk. - Nó có thể bơi, nhưng nó không thể đi bộ.), rồi tiếp tục hỏi "What is it?" - Nó là con gì? Học sinh khác nhìn tranh và trả lời (ví dụ: "It's a fish". - Nó là con cá.). Và sau cùng nhóm nào đưa ra 5 câu hỏi và 5 câu trả lời đúng trước thì nhóm đó sẽ thắng cuộc.

